BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3408 /TCT-KK
V/v khấu trừ, hoàn thuế GTGT hàng xuất khẩu

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Nghệ An

Trả lời công văn số 1129/CT-TTr ngày 14/7/2015 của Cục Thuế tỉnh Nghệ An về việc khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) hàng xuất khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm b.7 Khoản 3 Điều 16 và Điều 17 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ và Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Điểm 7 Công văn số 10492/BTC-TCT ngày 30/7/2015 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý hoàn thuế GTGT:

" 7. Không thực hiện hoàn thuế đối với:

...Chứng từ thanh toán bằng hối phiếu từ tài khoản ngân hàng nước ngoài qua tổ chức tín dụng được phép hoạt động ở Việt Nam mà trên hối phiếu không có đầy đủ các thông tin của khách hàng nước ngoài theo hợp đồng xuất khẩu, không có thông tin đầy đủ về người mua hàng hoặc thông tin không phù hợp với hợp đồng xuất khẩu, cụ thể: 1) Tên và số hiệu của chứng từ; 2) Ngày, tháng, năm lập chứng từ; 3) Tên, địa chỉ, số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, số hiệu tài khoản của người trả (hoặc chuyển) tiền; Tên, địa chỉ của ngân hàng phục vụ người trả (hoặc người chuyển) tiền; 4) Tên, địa chỉ, số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, số hiệu tài khoản của người thụ hưởng số tiền trên chứng từ; Tên, địa chỉ của ngân hàng phục vụ người thụ hưởng; 5) Số lượng, đơn giá và số tiền của nghiệp vụ kinh tế, tài chính ghi bằng số; tổng số tiền của chứng từ kế toán dùng để thu, chi tiền phải ghi bằng số và bằng chữ (trường hợp thông tin về "số lượng, đơn giá" của nghiệp vụ kinh tế phát sinh đã được thể hiện rõ tại hóa đơn bán hàng, hợp đồng mua bán, tờ khai hàng hóa xuất khẩu) có liên quan thì

người trả (hoặc người chuyển) tiền phải ghi rõ "Thanh toán cho hóa đơn mua hàng (hoặc hợp đồng mua bán, hoặc tờ khai hàng hóa xuất khẩu) số ... ngày ..." có liên quan tại phần thông tin "Nội dung nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh" để thay thế cho thông tin "số lượng, đơn giá" của nghiệp vụ kinh tế phát sinh); 6) Nội dung nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh (tổ chức tín dụng phải ghi rõ theo thông tin do bên trả tiền cung cấp); 7) Chữ ký, họ và tên của người lập, người duyệt và những người liên quan đến chứng từ kế toán...)"

Căn cứ Điểm 2 Công văn số 11797/BTC-TCT ngày 22/8/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn và bổ sung nội dung công văn số 1752/BTC-TCT;

Đề nghị Cục Thuế căn cứ hồ sơ, tài liệu, tờ khai xác nhận thực xuất khẩu, chứng từ thanh toán qua ngân hàng để xem xét, xác định điều kiện kê khai khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hoá dịch vụ xuất khẩu của Công ty TNHH Hùng Đệ (sau đây gọi tắt là Công ty), trường hợp không bổ sung được chứng từ thanh toán qua ngân hàng theo quy định thì xử lý không hoàn thuế và xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định và phải tính tiền chậm nộp trên số tiền thuế phải nộp (nếu có) từ ngày Công ty kê khai chứng từ thanh toán qua ngân hàng không đủ điều kiện (không phải tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào) theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Đồng thời, thực hiện kiểm tra, xác minh về hàng hoá; kiểm tra xác minh về thanh toán và kiểm tra xác minh về xuất khẩu hàng hoá theo hướng dẫn tại Điểm 2 Công văn số 11797/BTC-TCT ngày 22/8/2014 của Bộ Tài chính. Qua thanh tra, kiểm tra nếu xác định việc mua bán hàng hoá là có thực và đúng với quy định của pháp luật thì giải quyết cho doanh nghiệp được khấu trừ, hoàn thuế GTGT. Không xử lý đối với chứng từ thanh toán bằng hối phiếu từ tài khoản ngân hàng nước ngoài qua tổ chức tín dụng được phép hoạt động ở Việt Nam theo quy định tại Điểm 7 Công văn số 10492/BTC-TCT ngày 30/7/2015 của Bộ Tài chính v/v tăng cường công tác quản lý hoàn thuế GTGT.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ CS, PC, TTr (TCT);
- Lưu: VT, KK(2b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Đại Trí